| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ Đ**<br>**TỈNH Q** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 12/2025/QĐST - DS | *Đ, ngày 14 tháng 3 năm 2025* |

**QUYẾT ĐỊNH**
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2024;

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Đặng Thị D, sinh năm 1980.

Nơi thường trú: khu V, phường M, thành phố Đ, tỉnh Q.

**Bị đơn**: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1994.

Nơi thường trú: khu V, phường M, thành phố Đ, tỉnh Q.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về số tiền nợ: tính đến ngày 06/03/2025, chị Hoàng Thị T còn nợ chị Đặng Thị D tổng số tiền là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Về nghĩa vụ trả nợ: chị Hoàng Thị T có nghĩa vụ trả cho chị Đặng Thị D tổng số tiền là 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng).

- Về phương án trả nợ: vào ngày 25 hàng tháng, kể từ ngày 25/3/2025 mỗi tháng chị Hoàng Thị T phải thanh toán cho chị Đặng Thị D số tiền là 5.000.000đ/ tháng cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số tiền còn nợ.

Nếu chị Hoàng Thị T vi phạm bất kỳ kì trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì chị Đặng Thị D có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền buộc chị Hoàng Thị T phải thực hiện nghĩa vụ đối với số tiền chưa trả.

Kể từ ngày chị Đặng Thị D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Hoàng Thị T không trả đủ số tiền như thỏa thuận đã nêu trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Nguyên đơn chị Đặng Thị D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.375.000đ (bốn triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền 8.963.000đ (tám triệu chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng) chị D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003777 ngày 26/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đ. Trả lại chị Đặng Thị D 4.588.000đ (bốn triệu năm trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Bị đơn chị Hoàng Thị T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 4.375.000đ (bốn triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.**Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
*- VKSND TP Đ;*
*- Chi cục THADS TP Đ;*
*- Đương sự;*
*- Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

**Phan Tuấn Anh**